



---

# CHUYỆN KỂ VỀ ĐỨC ABDUL BAHÁ

---

**Short stories of Abdul Baha**



**HỘI ĐỒNG TIN THẦN TÔN GIÁO BAHÁ'I VIỆT NAM**  
**[www.bahai.org.vn](http://www.bahai.org.vn)**

## NỘI DUNG

1 .	ĐỨC THẦY.....	2
2 .	NGÔI TRƯỜNG .....	2
3 .	ĐÀN CỜ.....	3
4 .	BỆNH TẬT.....	3
5 .	CÁI ĐÓI.....	4
6 .	CUỘC SĂN ĐUỔI.....	4
7 .	ĐỒNG TIỀN.....	4
8 .	LỮ TRẺ .....	5
9 .	MỘT NƠI KHỦNG KHIẾP .....	5
10 .	NHÀ TÙ .....	6
11 .	NHỮNG NHÀ THÔNG THÁI.....	6
12 .	DÂY NÚL.....	7
13 .	SỰ TRỞ VỀ.....	7
14 .	THIÊN ĐÀNG.....	7
15 .	NGỌN ĐÈN.....	8
16 .	BỨC THƯ .....	9
17 .	MUNÍB.....	9
18 .	SỢI XÍCH .....	10
19 .	HÔN LỄ.....	10
20 .	TẶNG VẬT.....	11
21 .	VIÊN TÔNG TRẦN.....	11
22 .	THAN .....	12
23 .	DU KHÁCH .....	12
24 .	CÁNH CỬA DẪN ĐẾN THIÊN ĐÀNG .....	13
25 .	CHIẾC ÁO CHOÀNG (*).....	14
26 .	ĐỨC ABDUL-BAHA VỚI CÁC THIẾU NHI.....	14
27 .	CHIẾC THUYỀN.....	15
28 .	THÁNH LÃNG ĐỨC BAB .....	15
29 .	CUỘC DU HÀNH.....	16
30 .	CHIẾC XE.....	16
31 .	MÓN QUÀ .....	17
32 .	NGƯỜI NGHÈO .....	17
33 .	BỮA TIỆC.....	17
34 .	NHỮNG BÔNG HOA VIOLET .....	18
35 .	TÀU HỎA .....	18
36 .	KÊ LANG THANG.....	19
37 .	FRED .....	19
38 .	PHỤNG SỰ THƯỢNG ĐẾ.....	20
39 .	THẾ GIỚI ÁNH SÁNG.....	21

## 1 . ĐỨC THẦY

Đó là một ngày nắng ấm tháng năm và ngôi vườn đầy ắp những bông hoa. Chim sà xuống uống nước sạch ở ao hồ, chúng cảm thấy an toàn trong ngôi vườn đáng yêu này, một nơi không ai muốn làm hại chúng.

Trong nhà, người làm bận rộn phục vụ, khách quý ngồi trong các chiếc ghế êm ấm đang uống nước chanh và ăn bánh thơm ngon. Đây là ngôi nhà mà mọi người đều được đón tiếp ân cần và không bao giờ có ai bị khước từ.

Ngày đã trôi qua. Chim kêu rộn ràng khi chúng quây quần nơi tổ ấm. Người phục vụ trong nhà đã làm xong công việc và bắt đầu ca ngâm những bài kinh cầu nguyện để tạ ơn Thượng Đế về mọi điều tốt đẹp diễn ra trong ngày.

Nhưng một việc tốt đẹp nhất trong mọi việc thì chưa xảy đến. Khi đồng hồ điểm đúng nửa đêm, một Thánh nhi hoàn hảo ra đời trong ngôi nhà hạnh phúc ấy. Thánh mẫu của Ngài là Bà Navvab tuyệt vời, và Thiên phụ của Ngài là Đức Chí tôn Baha'u'llah.

Thánh nhi được nội tổ đặt tên là: Abbás. Nhưng không lâu sau, Đức Baha'u'llah gọi trưởng nam của Ngài bằng một Danh rất đặc biệt – một Danh mà Ngài không đặt cho bất cứ người con nào khác – Ngài gọi Abbás là Đức Thầy. Nhiều năm sau đó, mọi người trên khắp thế giới đều biết đến Ngài với Danh xưng là Đức Abdul-Baha.

## 2 . NGÔI TRƯỜNG

Nabíl người tốt bụng bị đau mắt và cảm thấy rất khổ sở. Khi Bà Navvab, Mẫu thân của Đức Thầy, nghe nói về việc đó thì người làm một số thuốc mỡ đặc biệt và gọi thuốc ấy đến cho ông. Nabíl bôi thuốc mỡ lên mắt mình, mắt liền trở nên thật dễ chịu.

Một ngày kia, Nabíl được một người bạn dẫn đến ngôi nhà nơi Thánh mẫu Navvab sinh sống. Người đầu tiên mà ông gặp là Đức Thầy, lúc bấy giờ Ngài mới được sáu tuổi. Ngài đang đứng ở cửa phòng của Đức Baha'u'llah và mỉm cười với Nabíl khi ông đi qua.

Một ngày khác, khi Nabíl đến viếng nhà này, ông gặp người chú của Đức Thầy là Kalím. Kalím nói rằng người hầu giữ việc đưa Đức Thầy đến trường, giờ đi chợ chưa về. Vì vậy Kalím yêu cầu Nabíl thay người hầu đưa Thánh nhi đi học.

Nabíl rất vui được làm việc này. Đức Thầy bước khỏi phòng Đức Baha'u'llah, đội nón, mặc áo ấm, đi xuống thêm để ra công. Lúc đi bên nhau, Ngài cầm tay Nabíl và cùng trò chuyện. Đến trường, Đức Thầy ngược nhìn Nabíl và nói: “Hãy trở lại

đây chiều nay để đưa Ta về.” Nabíl hứa sẽ trở lại và cảm thấy rất vui sướng trong lúc ông hồi hả trở lại ngôi nhà của Đức Baha'u'llah.

### 3 . ĐÀN CỪ

Một ngày đẹp trời kia, Đức Thầy thích thú cưỡi con ngựa nhỏ qua những cánh đồng xanh và sườn núi. Ngài đang trên đường đi thăm những người chăn cừu ở các ngọn đồi. Những người chăn cừu sống trong một ngôi làng thuộc quyền sở hữu của Đức Baha'u'llah. Tất cả nhà cửa, ruộng đồng và đàn cừu đều thuộc về Đức Baha'u'llah. Nông dân trồng bắp, chăm sóc gia súc. Đức Baha'u'llah ban cho họ tiền bạc, lương thực và cả thuốc men khi họ đau ốm. Các nông dân rất kính yêu Đức Baha'u'llah.

Đức Thầy mới chỉ được bảy tuổi, nên một người hầu phải trông nom Ngài trong chuyến đi dài đến những ngọn đồi. Không bao lâu, hai vị đã trông thấy những người chăn cừu cùng với đàn cừu. Người hầu nói với Đức Thầy rằng khi người chủ, hoặc con của chủ, đến thăm những người chăn cừu, thì nên tỏ lòng biết ơn họ đã chăm sóc đàn cừu bằng cách tặng họ một món quà.

Đức Thầy không có tiền hay lương thực để tặng họ, nhưng Ngài nói: “Ta tặng cho mỗi người chăn cừu cả đàn cừu của mình”.

Những người chăn cừu rất ngạc nhiên về món quà rộng lượng như thế. Sau đó, khi Đức Baha'u'llah nghe về điều mà trưởng nam Ngài đã làm, Ngài rất hài lòng và dạy rằng một ngày kia Đức Thầy cũng sẽ cho luôn cả chính Bản thân mình.

### 4 . BỆNH TẬT

Các thiếu nhi đang nô đùa trong vườn. Bấy giờ Đức Thầy lên tám, Bahiyyih em gái Ngài lên sáu, và Midhí em trai Ngài lên bốn. Trong năm qua Đức Thầy không được khỏe. Các bác sĩ nói rằng Ngài sắp chết, và không thứ thuốc thang nào cứu Ngài được.

Nhưng Thượng Đế không muốn Ngài chết. Vì thế một ngày kia Đức Thầy khỏe lại. Các bác sĩ rất ngạc nhiên, không hiểu do đâu việc như thế lại có thể xảy ra.

Nhiều năm sau, khi Đức Thầy đã già hẳn, Ngài kể cho vài người bạn về câu chuyện này. Ngài nói việc gì xảy đến cũng đều có nguyên do cả. Nếu Ngài khỏe mạnh thì Ngài đã phải ở lại ngôi nhà nơi đồng quê, nhưng vì Ngài bị bệnh như vậy nên Ngài ở với gia đình Ngài nơi đô thị vào thời điểm mà gia đình cần đến sự giúp đỡ của Ngài. Một ngày nọ, những kẻ dữ đến bắt Thiên phụ Ngài đi. Điều này làm xáo trộn gia đình, và khiến mọi người lo âu. Nhưng Đức Thầy có thể giúp Thánh mẫu Ngài, bằng cách chạy việc vặt, giúp trông nom em gái và em trai của Ngài.

## 5 . CÁI ĐÓI

Đức Baha'u'llah không làm gì sai quấy cả. Ngài bị cầm tù chỉ vì Ngài đã tin nhận Đức Bab, Đấng đã đem đến một Sứ điệp mới tuyệt vời từ Thượng Đế. Kẻ xấu đã xông vào căn nhà xinh đẹp của gia đình ở Tihran và lấy đi mọi thứ. Họ lấy đi tất cả tranh ảnh, sách vở và đồ trang sức; tất cả vật dụng gia đình, các tấm thảm và đồ chơi.

Gia đình Thánh phải lánh nạn, bỏ lại tất cả sản nghiệp và không còn tiền để mua thức ăn. Một hôm, khi Đức Thầy rất đói, Thánh mẫu chỉ có thể đặt vào lòng bàn tay Ngài một dùm bột khô.

## 6 . CUỘC SĂN ĐUỔI

Người tin nhận Sứ điệp mới của Thượng Đế nơi Đức Bab được gọi là “người Babi”. Có rất nhiều người Babi ở trong thành phố nơi Đức Thầy sinh sống. Nhưng ở đó cũng có những kẻ khác, những kẻ không thích người Babi tí nào, và họ đối xử rất thô bạo với người Babi.

Một lần nọ, một lũ trẻ cố bắt Đức Thầy, khi chúng nhảy bỏ xuống những đường phố phía sau Ngài, và hét lên: “Đây là một tên Babi!”. Những đứa khác cũng nhập vào cuộc rượt đuổi, băng qua những lối đi tối tăm, vòng qua những góc phố nhỏ hẹp, nhảy xuống và lách vào những con đường dơ bẩn.

Đức Thầy chạy thật nhanh trước mặt bọn chúng, cầm chặt tiền, được buộc trong một cái khăn, trong tay Ngài.

Phần đông lũ trẻ lớn hơn Ngài. Bọn chúng gần bắt được Ngài, nhưng Ngài chạy vào bên trong một căn nhà và ẩn mình ở đây cho đến khi trời tối.

Lũ trẻ dừng lại, không dám đến gần căn nhà. Bọn chúng chờ cho đến khi Đức Thầy xuất hiện, rồi chúng chọi đá theo Ngài lúc Ngài chạy trên đoạn đường còn lại để về nhà.

## 7 . ĐỒNG TIỀN

Thánh mẫu Navváb, cùng con gái và con trai của người ngồi túm tụm vào nhau cố giữ cho được ấm.

Đức Baha'u'llah, Người chồng kính yêu của Thánh mẫu Navváb, đã bị giam giữ nơi xa xôi trong một nhà tù tối tăm, và gia đình thánh phải ăn náu trong một căn nhà nhỏ. Phần lớn dân trong thị trấn quá sợ không dám giúp đỡ gì, vì vậy Thánh mẫu Navváb đã phái Đức Thầy đến nhà người cô của Ngài mượn ít tiền để mua thức ăn. Gia đình thánh chẳng có gì để ăn.

Đã hằng giờ trôi qua, mà Đức Thầy không thấy trở về. Các Thánh nhi khác đã ngủ, với bao tử trống rỗng, và Thánh mẫu Navváb đã rời trong âu lo.

Rồi người chợt nghe tiếng bước chân. Cánh cửa mở ra và Đức Thầy chạy vào phòng. Lũ trẻ đã rượt Ngài suốt đoạn đường về nhà và, quá mệt không còn nói nổi, Ngài đưa tiền cho Mẫu thân, rồi ngã xuống ngủ thiếp trên sàn nhà.

## **8 . LŨ TRẺ**

Một hôm, Đức Thầy một mình đi chợ về ngang qua các con phố. Ngoái nhìn lại, Ngài thấy một lũ con trai đang chạy theo Ngài. Chúng chạy bỏ về phía Ngài, chơi gạch đá và hét lên “Babi! Babi!”.

Mặc dù, Đức Thầy lúc ấy chỉ là một trang thiếu niên, nhưng Ngài rất gan dạ. Những tên côn đồ chạy theo mỗi lúc một gần hơn. Thành linh, trước sự ngạc nhiên của chúng, Đức Thầy quay lại và tiến nhanh về phía chúng!

Bọn chúng rất hoảng sợ, bèn quay gót bỏ chạy vọt giề lên cổ! Và bọn chúng không bao giờ còn dám xúc phạm Đức Thầy hay chơi đá vào Ngài nữa.

## **9 . MỘT NƠI KHỦNG KHIẾP**

Khi Đức Baha'u'llah ở tù, Đức Thầy rất nhớ thương Ngài. Đức Thầy khao khát được gặp lại Thiên phụ. Một hôm, người hầu trung thành, từng sống với gia đình thánh, hứa đưa Đức Thầy đến nhà tù để gặp Đức Baha'u'llah.

Hai người đi nhanh qua những con phố dơ bẩn, vấp phải những lỗ trũng và các vũng bùn, băng ngang những đống đồ ăn thối rữa và rác rến. Ruồi bay vo ve quanh các con lừa, chậm chạp đi đến chợ, mang nặng các tấm thảm, vải vóc, trái cây và ngũ cốc từ vùng nông thôn.

Đến nhà tù, người hầu cõng Đức Thầy trên vai. Người cai ngục chỉ đường tới xà lim. Hai người đi qua một cánh cửa nhỏ, bước xuống vài bậc thềm vào sâu trong bóng tối. Thành linh hai người nghe được tiếng của Đức Baha'u'llah, phán rằng: “Đừng đem Thánh nhi vào đây”. Đây là chỗ quá khủng khiếp đối với một trang thiếu niên. Nơi ấy rất hôi thối và các tù nhân bị xích chung với nhau trong bóng tối.

Người hầu mang Đức Thầy trở lên những bậc thềm, ra nơi có ánh sáng mặt trời.

## 10 . NHÀ TÙ

Đức Thầy và người hầu trung thành đã đợi bên ngoài nhà tù, mong được nhìn thánh nhan Đức Baha'u'llah. Những đứa trẻ khác vui chơi và cười đùa trong các con phố gần đó, nhưng Đức Thầy thì buồn bã chờ đợi, nhìn một cách lo lắng vào cánh cửa nhỏ, nơi dẫn xuống nhà tù tối tăm.

May thay, ngày hôm ấy những người tù được đưa từ hầm giam sâu thẳm ra ngoài trời để tắm nắng trong chốc lát. Hồi ấy có nhiều người Babi trong trại giam, mặc dù các vị không hề làm việc gì sai quấy. Cánh cửa mở, và Đức Baha'u'llah chậm rãi bước ra nơi có ánh sáng. Ngài bị xiềng chung với một người Babi khác. Những sợi xích rất nặng, còn Đức Baha'u'llah thì rất yếu, Ngài hầu như không bước nổi.

Đức Thầy rất khiếp đảm về điều xảy đến cho Người Cha Kính yêu của Ngài. Ngài đã ngất xỉu, và người hầu phải đưa Ngài về nhà.

Những kẻ bắt giam Đức Baha'u'llah muốn giết Ngài. Nhưng mọi người đều biết rằng Đức Baha'u'llah đã không làm gì sai, và mấy tháng sau Ngài được trả tự do. Những kẻ thù Ngài vẫn muốn trừng phạt Ngài, vì thế họ nói với Đức Baha'u'llah rằng Ngài và gia đình phải đi thật xa và sinh sống ở một nước khác, không bao giờ được trở về.

Gia đình thánh bị đưa tới thành phố Baghdad và sống ở đó trong mười năm.

## 11 . NHỮNG NHÀ THÔNG THÁI

Đức Thầy đi bộ với chú Ngài qua những đường phố Baghdad quanh co chật hẹp. Các cửa hiệu đầy ắp những thứ thú vị – màu đỏ, xanh và vàng của những tấm thảm, ấm và nôi, chim vẹt, chà là, dưa tây, bánh mứt và quả lựu. Đôi khi có rất nhiều thứ tràn ra cả con đường bên ngoài, tấp nập dân chúng và những con lừa thồ vật nặng.

Đức Thầy đi qua nơi những em bé ăn xin, đang giơ tay chờ nhận xin tiền xu, qua những người đang cười lạc đà màu trắng sữa đến từ sa mạc, rồi Ngài tới chỗ các nhà thông thái đang ngồi trong bóng mát gần ngôi đền Hồi giáo đang nói về Thượng Đế và về Đấng Tiên tri Muhammad.

Đức Thầy thường trò chuyện với những người này, và họ thích lắng nghe Ngài. Dù Ngài rất trẻ, nhưng những điều Ngài nói ra đều uyên bác và chân chính, Ngài luôn là người lịch thiệp và lễ độ.

Một lần nọ, một người quý tộc yêu cầu Ngài viết một cuốn sách giải thích vài điều khó hiểu mà Đức Muhammad đã dạy. Đức Thầy viết sách rất hay, mọi người đều kinh ngạc khi đọc sách ấy. Họ bèn hỏi Ngài, “Ai là người thầy của cậu? Những điều này cậu học được ở đâu?”

Đức Thầy đáp: “Phụ thân tôi đã dạy cho tôi”.

## 12 . DẤY NÚI

Đức Thầy luôn luôn ở bên cạnh Thiên phụ của Ngài. Hai Ngài rất yêu thương nhau. Nhưng một hôm Đức Baha'u'llah phải đi vào trong các dãy núi, và suốt hai năm trường Đức Baha'u'llah không trở về.

Đức Thầy thường khóc bởi vì Ngài nhớ đến Phụ thân. Ngài đọc những Thánh kinh của Đức Bab và cầu nguyện. Ngài luôn hết sức giúp đỡ gia đình.

Trong nhà có một người chú độc ác. Ông khóa cửa lại và không cho các thiếu nhi ra ngoài chơi. Trong thời gian đau buồn này, khi Đức Baha'u'llah đi xa, nhiều người Babi ở Baghdad đã quên đi Giáo lý nhiệm màu của Đức Bab. Thậm chí họ bắt đầu cãi vã lẫn nhau.

## 13 . SỰ TRỞ VỀ

Một hôm, Đức Baha'u'llah từ vùng núi trở về. Quần áo Ngài làm bằng vải thô, râu và tóc Ngài thì dài, và thánh nhan Ngài sạm lại do sống nhiều tháng ở nơi nắng gió. Đức Thầy quỳ sụp xuống đất và hôn lên chân của Phụ thân. Lệ tuôn tràn từ đôi mắt của Đức Baha'u'llah lúc Ngài nhìn xuống Người con thương yêu của mình.

Khi Đức Baha'u'llah trở về, dân chúng Baghdad rất vui mừng, và nhiều người đến thăm Ngài. Có người đến vì họ muốn hỏi Đức Baha'u'llah những vấn đề quan trọng, và có người đến chỉ để xem điều gì đang diễn ra.

Đức Baha'u'llah rất bận rộn với tất cả những người đó, nên Đức Thầy phụ giúp Ngài. Mỗi khi có bất cứ ai đến nhà, Đức Thầy sẽ hỏi xem họ muốn gì, và nếu họ thực sự muốn tìm hiểu chân lý, thì Ngài đưa họ đến gặp Đức Baha'u'llah.

## 14 . THIÊN ĐÀNG

Đức Baha'u'llah, Đức Thầy, và mấy tín đồ chèo thuyền qua sông Tigris. Đức Thầy thấy nhiều người vẫy tay ở phía bờ sông xa xa. Hình bóng họ càng lúc càng nhỏ dần khi con thuyền lác lác lên xuống trên chuyến đi đến bờ bên kia.

Những thanh âm của giọng nói mờ nhạt dần và chỉ nghe được những tiếng sóng vỗ vào mạn thuyền. Không lâu đoàn đến bên kia sông khi thuyền va mạnh vào bờ đất. Đoàn bước ra khỏi thuyền và đi tới một ngôi vườn tuyệt đẹp.

Ở đó có bốn con đường trồng cây, và căn lều của Đức Baha'u'llah được dựng lên ở giữa ngôi vườn, với sự giúp đỡ của số đạo hữu tháp tùng. Trời lộng gió và căn



lều lấc lư. Các tín đồ nghĩ căn lều có thể bị thổi sập, vì thế mỗi ngày và mỗi đêm họ luân phiên nắm lấy những sợi dây thừng cho đến khi gió ngừng hẳn. Việc này khiến họ có thể được ở gần Đức Baha'u'llah, và điều đó làm cho họ rất hạnh phúc.

Ngôi vườn thì đầy ắp những bông hoa tỏa hương thơm dịu ngọt. Mỗi buổi sáng, những người tín đồ xếp bông hồng thành một đồng lớn trong căn lều của Đức Baha'u'llah. Khi dân chúng ở Baghdad đến thăm Đức Baha'u'llah, Ngài tặng cho họ vài bông để mang về nhà. Mọi người cảm thấy tràn ngập niềm hân hoan, họ nghĩ là mình đang ở trong cõi Thiên đàng.

Và đó cũng là tên mà Đức Baha'u'llah dùng để gọi ngôi vườn này – Ngôi vườn Ridvan, có nghĩa là Vườn Thiên đàng.

Đức Baha'u'llah ở lại mười hai ngày trong ngôi vườn xinh đẹp đó với Đức Thầy và một số đạo hữu. Những người khác trong gia đình đến đó vào ngày thứ chín, và đến ngày thứ mười hai thì tất cả cùng rời ngôi vườn. Gia đình thánh chuyển đến một thành phố khác là Constantinople, đó là một nơi rất xa xôi.

Nhưng khi Đức Baha'u'llah ở trong Vườn Ridvan, Ngài đã tiết lộ với gia đình và với các đạo hữu một số điều rất quan trọng. Nhiều năm trước, khi Đức Bab giáng thế với một Sứ điệp mới từ Thượng Đế, Đức Bab dạy rằng một ngày kia Thượng Đế sẽ phái xuống một Đấng Sứ giả vĩ đại, Đấng ấy sẽ đem tình yêu thương, hòa bình và thống nhất đến cho mọi người trên thế giới. Chính ở tại Ngôi vườn Ridvan này Đức Baha'u'llah phán với mọi người rằng: Ngài chính là Nhân vật vĩ đại ấy mà cả thế giới đang mong chờ.

## 15 . NGỌN ĐÈN

Một thanh niên tuấn tú trên lưng ngựa đang tiến về phía những người du hành. Đó là Đức Thầy. Ngài phải đi trước để tìm một chỗ mà mọi người có thể cắm trại trong đêm.

Gia đình thánh và một số đạo hữu Baha'i đã rời Baghdad, trên chặng hành trình đầu tiên của nhiều chuyến lưu đày không dứt cho tới khi đoàn đến tại thành phố lao tù Akka.

Những chuyến đi này đã trải qua một thời gian rất dài. Có lúc đoàn phải đối mặt với những cơn dông tố và bão tuyết dữ dội.

Vào một mùa đông, đoàn sống trong căn nhà nhỏ ở một thành phố gọi là Adrianople. Trời thì lạnh và mọi người đều đói. Vào buổi tối, chuột lớn, chuột bé chạy khắp nhà. Đức Thầy phải thắp lên một ngọn đèn, làm cho chúng hoảng sợ mà bỏ đi, rồi Ngài cười đùa và ca hát để làm cho mọi người vui lên.

## 16 . BỨC THƯ

Một hôm, gia đình thánh đang ngồi yên tĩnh trong ngôi nhà ở Adrianople thì chợt nghe tiếng kèn lệnh. Đức Thầy nhìn ra cửa sổ và thấy một đoàn lính đang bao vây nhà. Khi Ngài đi ra ngoài, người lính đưa cho Ngài một bức thư. Thư ấy nói rằng Đức Baha'u'llah sắp bị chuyển đi một nơi xa, và những người khác trong gia đình Ngài sẽ đến một nơi khác. Còn các tín đồ thì không ai biết sẽ bị chuyển đi đâu.

Đức Thầy nói rằng Ngài thích chết hơn là sống xa cách Đức Baha'u'llah. Ngài yêu cầu là nếu họ có thể đợi cho một vài hôm, nhưng những người lính nói: “Không, các ông phải đi hôm nay.”

Đức Thầy nói Ngài muốn gặp ông Tổng trấn tại tư dinh. Gia đình rất lo sợ khi thấy Ngài bị hai người lính dẫn đi.

Lúc gặp viên Tổng trấn, Đức Thầy thỉnh cầu nhiều lần cho gia đình ở cùng nhau, nhưng câu trả lời luôn luôn là: “Không”. Ngài tiếp tục thỉnh cầu suốt cả tuần, và cuối cùng một bức điện tín đưa đến, nói “Được”.

Mặc dù gia đình thánh không bị chia cách nhau, nhưng lại phải rời khỏi thị trấn Adrianople và tiếp tục cuộc hành trình dài, khiến gia đình càng ngày càng cách xa quê hương mình là Ba-tư.

## 17 . MUNÍB

Khi Đức Baha'u'llah, gia đình thánh và các đạo hữu đã chuyển từ Adrianople đến Akka, thì có một tín đồ bị bệnh rất nặng. Anh là một thanh niên tên Muníb. Anh vừa trở về sau một cuộc viếng thăm dài ở Ba tư, nơi anh đã giảng cho dân chúng về Đức Baha'u'llah.

Muníb hát và ngâm thơ rất hay. Anh cũng rất giỏi về viết chữ đẹp, và anh cũng thường chép lại những Bản kinh cầu nguyện của Đức Baha'u'llah. Ban đêm, trong khi Đức Baha'u'llah cưỡi ngựa qua sa mạc từ thành phố này đến thành phố khác, Muníb và Đức Thầy thường đi bộ cạnh Ngài, và Muníb thường hay hát lên những bài ca tuyệt vời.

Nhưng bây giờ thì Muníb rất yếu và thậm chí không thể bước đi được. Người Baha'i phải đem Muníb lên một con tàu, để đến Akka. Tuy nhiên, vài ngày sau đó thì bệnh anh nặng hơn nhiều, thuyền trưởng nói phải đưa anh tới bệnh viện và thuyền trưởng cho tàu dừng lại ở bến cảng kế đó.

Muníb tội nghiệp không muốn rời xa Đức Baha'u'llah, nhưng người thuyền trưởng nói rằng anh phải chịu thế. Đức Thầy và vài đạo hữu đưa anh ra khỏi con tàu một cách êm ái.

Đoàn chỉ có một tiếng đồng hồ trước khi con tàu đi tiếp, vì vậy ai nấy đều lo nhanh chóng đưa anh tới bệnh viện. Đức Thầy hôn anh nhiều lần và ca ngâm những

bài kinh cầu nguyện trước khi Ngài phải rời xa người bạn Muníb thân yêu. Ít lâu sau, Muníb qua đời, và linh hồn anh được tự do ở bên Đức Baha'u'llah mãi mãi.

## 18 . SỢI XÍCH

Một lần, khi Đức Thầy ở Akka, Ngài bị buộc vào những sợi xích mà lính gác khóa quanh cổ tay, cổ chân và đầu gối của Ngài. Đức Thầy cười vui và ca hát khi lính gác làm việc này. Chẳng những không phiền muộn, Ngài còn cư xử rất tử tế với lính canh nên họ sớm trở thành bạn hữu của Ngài, và họ đều cố gắng giúp đỡ Ngài bất cứ lúc nào có thể được.

Một hôm Ngài yêu cầu được đi đến hồ tắm công cộng, lính canh đã đồng ý đưa Ngài đi. Nhưng trước tiên họ buộc những sợi xích dài quanh eo ở bên trong áo của Ngài để cho không ai nhận thấy Đức Thầy là một người tù.

Khi đi qua đường phố, Đức Thầy để dây xích tuột xuống, vì thế mọi người biết Ngài là một Người tù, và dân thành phố bắt đầu chế giễu Ngài khi họ thấy điều đó, họ bu quanh Ngài và chửi rủa Ngài.

Nhưng Đức Thầy không để ý đến việc đó. Ngài ngẩng cao đầu và bước lên trước một cách vui vẻ, vì Ngài biết rằng Ngài chỉ làm những việc tốt, và rằng Thượng Đế hài lòng với Ngài.

## 19 . HÔN LỄ

Một thiếu nữ trẻ đẹp, là Munírih Khanum, đang khóc trong phòng ngủ. Cô buồn vì cô nghe nói Đức Baha'u'llah đã bị giam trong một nhà tù tăm tối, cách xa những cánh đồng và các bông hoa mà Ngài rất yêu thích.

Rồi một hôm, Đức Baha'u'llah gửi một bức thông điệp đến Munírih Khanum, bảo cô cùng với em trai hãy đến Akka. Cô rất hồi hộp và nhanh chóng bắt đầu chuẩn bị cho cuộc hành trình dài.

Nhiều tuần sau khách đến nơi, mỗi ngày đều được đưa đến gặp Đức Baha'u'llah. Munírih Khanum cũng gặp Đức Thầy và từ cửa sổ thỉnh thoảng cô theo dõi Ngài lúc Ngài bơi trên biển.

Một hôm, Đức Baha'u'llah thân ái nói với cô rằng Ngài đã chọn cô làm vợ của Đức Thầy.

Trong ngày hôn lễ, Đức Baha'u'llah ở đó với phu nhân Ngài, ái nữ Ngài và năm người phụ nữ khác. Munírih Khanum mặc một bộ áo trắng do Thân mẫu và hiền muội của Đức Thầy may, và trên đầu cô là một tấm mạng che mặt màu trắng. Cô có những bím tóc dài, dày và trông rất dễ thương.

Các bản kinh cầu nguyện đã được ngâm lên, và Munírih Khanum với Đức Thầy đã kết hôn.

## 20 . TẶNG VẬT

Con trai yêu quý của Đức Thầy là Husayn, bị bệnh và qua đời khi mới năm tuổi. Các người con khác của Ngài cũng qua đời, và có một số người Á-rập sống trong thành phố Akka đến nói là họ rất đau buồn.

Đức Thầy tươi cười với họ và hỏi họ có nghĩ rằng Thượng Đế rất hào phóng không.

Họ nói: “Vâng, đúng như vậy, Ngài đã ban cho chúng ta mọi thứ.”

Sau đó Đức Thầy hỏi họ là họ có nghĩ rằng một người hào phóng thường cho đi vài thứ rồi lấy nó lại không.

“Dĩ nhiên là không!” – Các ông ấy nói trong sự ngạc nhiên.

Đức Thầy giảng giải cho họ rằng Thượng Đế thì rất hào phóng, khi Ngài ban cho Ta một người con thì Ngài không lấy lại. Thượng Đế chỉ giữ người con ấy giùm cho Đức Thầy.

## 21 . VIÊN TỔNG TRẦN

Có một người ở Akka tính không thân thiện. Ông ấy không thích tính hòa thuận và lương thiện của người Baha'i. Ông nghĩ ra một kế hoạch để ngăn cản công việc của người Baha'i, để họ không có tiền mua thức ăn.

Ông bảo cảnh sát: “Có 15 cửa tiệm do người Baha'i làm chủ; sáng sớm mai, hãy khóa cửa các tiệm ấy và đem chìa khóa về cho tôi.” Ông dự tính giữ những chìa khóa đó để cho người Baha'i không thể mở cửa tiệm.

Tối hôm ấy, Đức Thầy bảo các đạo hữu là không nên mở cửa tiệm vào ngày mai, mà hãy chờ đợi, rồi sẽ thấy điều gì Thượng Đế ban cho.

Ở Akka người ta thường mở cửa tiệm lúc bảy giờ, nên sáng sớm hôm sau viên Tổng trấn xấu tính ấy đang chờ cảnh sát đem chìa khóa về cho mình. Ông ấy chờ đợi và chờ đợi, nhưng các cửa tiệm không mở cửa và vì thế chẳng ai bị lấy chìa khóa cả. Đến mười giờ, viên Tổng trấn rất tức tối, không biết tại sao kế hoạch của mình không thực hiện được.

Trong khi ông đang chờ đợi, thì một người chuyên đến ông bức điện tín của chính phủ. Bức điện nói rằng viên Tổng trấn bị cách chức, và rằng cảnh sát phải đưa ông đi ngay tức khắc đến một thị trấn khác ở xa Akka là Damascus.

Viên Tổng trấn không thân thiện ấy rất hoảng sợ và bắt đầu chuẩn bị để ra đi. Đức Thầy đến thăm ông và Ngài rất tử tế. Ngài bảo ông là đừng lo âu, và hỏi Ngài có thể làm gì để giúp ông. Viên Tổng trấn yêu cầu Đức Thầy trông nom giùm vợ và

con của ông sau khi ông ra đi. Đức Thầy hứa Ngài sẽ làm việc ấy. Sau đó Ngài cho họ mọi thứ họ cần để đến với cha họ ở Damascus, và thậm chí Ngài còn cử vài người đi với họ để chắc chắn là họ đến nơi an toàn.

Đó là một cuộc hành trình dài, nhưng cuối cùng viên Tổng trấn và gia đình cũng lại được ở bên nhau. Sau đó viên Tổng trấn lấy làm tiếc là ông đã đối xử quá xấu với người Baha'i và ông viết một bức thư gửi đến Đức Thầy, nói rằng "Tôi khẩn cầu Ngài tha thứ cho tôi. Tôi đã không hiểu. Tôi đã không nhận biết Ngài."

## 22 . THAN

Cửa hàng thì rất bận rộn. Người ra kẻ vào hỏi han hoặc nhắn tin, và chẳng ai để ý tới một Người đang ngồi lặng yên gần cửa ra vào. Đó là Đức Thầy, và Ngài ngồi chờ đã ba tiếng đồng hồ rồi. Chủ tiệm chiếm đoạt một số than mà người Baha'i ở Akka đã mua để chụm – và Đức Thầy đến để lấy lại.

Cuối cùng người chủ tiệm cũng quay về phía Ngài và hỏi: "Có phải ông là một trong những tù nhân của thành phố này không?" Đức Thầy đáp phải. Rồi người chủ tiệm hỏi Ngài đã làm gì để bị giam vào tù. Đức Thầy bảo rằng Ngài chỉ làm những việc mà Đức Chúa Giê-su đã làm – Ngài đã truyền cho dân chúng một Sứ điệp mới của Thượng Đế.

Thoạt đầu, chủ tiệm rất giận dữ khi nghe Đức Thầy nói điều này, và hỏi một cách khiếm nhã: "Ông biết được gì về Đức Chúa Chớ?" Rồi Đức Thầy nói với ông một cách tế nhị, và khi ông nhận thức rõ Đức Thầy hiểu biết nhiều như thế nào, ông ấy mới thấy hổ thẹn về hành động xấu xa của chính mình.

Ông đã trở thành một người bạn tốt, và trả tiền cho toàn bộ số than mà ông lấy cắp của người Baha'i.

## 23 . DU KHÁCH

Người Baha'i thường đi bộ hàng tháng trời từ Ba tư đến thăm Đức Baha'u'llah ở Akka, nơi mà gia đình thánh và những đạo hữu Baha'i bị giam. Thành phố ấy được bao quanh bởi một bức tường dày với hai cánh cổng khóa chặt có lính canh.

Khi những người Baha'i đến nơi, tuy mệt mệ nhưng vui sướng bởi vì cuối cùng họ sẽ gặp Đức Baha'u'llah, họ bị chặn lại ở cổng, bị giam vào ngục ít lâu, rồi bị đuổi về. Họ không được phép gặp Đức Baha'u'llah.

Một chiều nọ, Đức Thầy với một số đạo hữu đang đi dạo trên sân thượng một ngôi nhà ở Akka, thì Ngài thấy một cỗ xe đang xa.

Ngài nói với họ rằng có một người thánh thiện đang ngồi trong cỗ xe đó. Các đạo hữu nhìn theo nhưng họ chỉ thấy một luồng bụi ở bờ bên xa xa. Rồi Đức Thầy bảo họ đi ra công. Không một ai được phép đi ra ngoài, và du khách cũng không được phép vào, cả Đức Thầy cũng thế.

Khi Ngài đến bên cánh công, Đức Thầy nói với người lính gác rằng một bạn hữu đang đến và anh ta phải để vị ấy vào. Những đạo hữu khác không tin vào mắt mình khi họ thấy người cai ngục đem một cái ghế đến cho Đức Thầy. Và khi cỗ xe đến nơi, vị khách đã được phép đi vào!

Vị khách đó là một người bà con rất gần với Đức Bab, đã đi suốt từ Ấn độ đến. Ông là một người thánh thiện đến độ ngay khi Đức Thầy thấy cỗ xe đi đến, Ngài đã biết rằng trong đó có một nhân vật tinh khiết.

## 24 . CÁNH CỬA DẪN ĐẾN THIÊN ĐÀNG

Một hôm, mọi người nhận được tin buồn rằng Đức Baha'u'llah trở bệnh. Gia đình Ngài làm mọi cách để tạo sự an khang cho Ngài, nhưng sau vài ngày thì Ngài qua đời và Linh Ngài rời trần thế này để trở về với Thượng Đế trong thế giới ánh sáng.

Khi tin này được truyền khắp Akka, thì bài kinh đặc biệt sau đây đã được hát lên ở khắp các đền thờ trong thành phố:

“Thượng Đế là Đấng Vĩ đại.  
Ngài ban cho sự sống!  
Ngài thu hồi nó lại!  
Ngài không chết đi,  
Mà tồn tại đời đời.”

Mọi người trên các đường phố, nơi cửa hàng, trong nhà và trên các cánh đồng đều được nghe bản kinh cầu nguyện này. Hàng trăm người đến nói rằng họ thật là buồn, và họ đã kính yêu Đức Baha'u'llah nhiều như thế nào.

Các con của Đức Thầy cũng kính yêu Đức Baha'u'llah rất nhiều. Một người nói: “Điều tốt nhất con mong muốn là đến với Ngài... Con muốn đi qua cùng cánh cửa đó để đến thiên đàng.”

Năm sau, em bé này bị bệnh qua đời, và đã đến ở với Đức Baha'u'llah mãi mãi.

Lúc đầu tất cả các đạo hữu cảm thấy bối rối vì không có Đức Baha'u'llah để chỉ bảo cho họ phải làm gì. Nhưng sau đó, Bản Chúc thư của Đức Baha'u'llah được đọc lên, và trong đó Ngài phán rằng Ngài đã chọn Đức Thầy để chăm lo cho mọi người. Khi chúng ta yêu thương và tuân theo Đức Thầy thì chúng ta cũng trở nên rất gần với Đức Baha'u'llah.

Thời gian sau, Đức Thầy bảo rằng từ bây giờ trở đi Ngài muốn các đạo hữu gọi Ngài là *Abdul-Baha*.

Abdul-Baha là một danh rất đẹp, danh ấy có nghĩa là “Người Tôi tớ của Đức Baha'u'llah”.

## 25 . CHIẾC ÁO CHOÀNG (\*)

Một hôm, một viên chức nhà nước đến gặp Đức Thầy và nói: “Tôi cần một chiếc áo choàng.” Áo choàng là loại áo khoác ngoài mà Đức Thầy thường mặc. Đức Thầy bảo rằng Ngài chỉ có một chiếc áo Ngài đang mặc, nhưng Ngài vui lòng tặng cho viên chức này.

Nhưng viên chức này là một người tham lam và thô bạo. Anh ta nói là anh không thích chiếc áo ấy, mà thích một chiếc áo khác tốt hơn cơ. Đức Thầy bảo rằng Ngài không có chiếc áo choàng nào tốt hơn, và Ngài đưa tiền cho anh để mua một chiếc tốt hơn.

Anh chàng cứ tiếp tục cầu nài, nên Đức Thầy bảo rằng Ngài sẽ mua cho anh chiếc áo mới và cho anh cái mà Ngài đang mặc! Viên chức nọ không bằng lòng và nói nhiều điều xúc phạm Đức Thầy. Anh ta cũng xử tệ với nhiều người khác cho đến ngày, chính quyền nổi giận về việc làm gì đó của anh ta, anh bị cách chức và tước hết tài sản, và cuối cùng anh chẳng còn có thứ gì cả.

## 26 . ĐỨC ABDUL-BAHA VỚI CÁC THIẾU NHI

Vào một buổi trưa oi bức ở Akka, các thiếu nhi đang dùng trà với Đức Abdul-Baha. Các thiếu nhi ở trong một căn phòng mát mẻ với vách trắng và cửa xanh. Mặt trời chiếu qua các cửa sổ rộng rọi lên trên hai cháu ngoại của Đức Abdul-Baha và hai cậu bé đến từ Mỹ.

Đức Abdul-Baha mở rộng vòng tay. Bốn thiếu nhi chạy về phía Ngài, và Ngài đã ghì chặt tất cả vào lòng. Sau đó mọi người cùng ngồi xuống. Đức Abdul-Baha bỏ đường vào ly trà của các cháu bé, khuấy đường lên, và tất cả đều trải qua một dịp rất hạnh phúc.

Đức Abdul-Baha rất phúc hậu với mọi người. Ai cô đơn, Ngài đến thăm; ai đói, Ngài mang cho thức ăn; ai bị bệnh, Ngài chăm sóc, và ai buồn, Đức Abdul-Baha làm cho vui cười.

---

(\*) ‘Abá là kiểu áo dài không có nút phía trước mà những người đàn ông Ba-tur thường hay mặc.

Mỗi ngày trong đời Ngài, Ngài đã chỉ cho chúng ta con đường đúng đắn – làm cách nào để kính yêu Thượng Đế và yêu thương nhau, làm cách nào để tha thứ và làm cách nào để tuân tòng.

Đức Abdul-Baha yêu thương từng người trong chúng ta và tất cả chúng ta thuộc về Ngài, những đứa trẻ đặc biệt, ngay cả khi chúng ta đã trưởng thành.

## 27 . CHIẾC THUYỀN

Những kẻ thù của Đức Abdul-Baha đang có kế hoạch để bắt Ngài vào tù lần nữa. Có người bảo rằng Ngài sẽ bị đày đi cho đến chết ở một sa mạc xa xăm. Mọi người đều lo âu khi nghe tin này. Những người nghèo đến cả những người học thức ăn ở nhà Ngài cũng đều lấy làm hoảng sợ.

Một người tốt bụng đã đến gặp Đức Abdul-Baha và nói với Ngài rằng nếu Ngài chuẩn bị nhanh, thì ông sẽ đưa Ngài đi đến một nơi an toàn bằng chiếc thuyền của mình. Nhưng Đức Abdul-Baha bảo, “Đức Bab đã không chạy trốn, và Ta cũng sẽ không chạy trốn.” Ngài bắt đầu sửa chữa lại ngôi nhà và trồng cây cối trong vườn. Thậm chí Ngài còn mua than để đủ dùng suốt mùa đông.

Người dân Akka hết sức ngạc nhiên. Nhưng Đức Abdul-Baha không lo lắng, mặc dù những kẻ theo dõi đang ẩn nấp bên ngoài ngôi nhà Ngài.

Một tháng đã trôi qua, và rồi một chiếc thuyền với những kẻ dự định đến bắt Đức Abdul-Baha đã thấy băng ngang vịnh. Mọi người đều trông thấy nó đến càng lúc càng gần bờ.

Đức Abdul-Baha cầu nguyện Thượng Đế và biết rằng cuối cùng điều tốt đẹp sẽ xảy đến.

Và việc đó đã đến. Thành linh chiếc thuyền quay mũi, lao ra biển khơi, và không bao giờ trở lại nữa.

## 28 . THÁNH LĂNG ĐỨC BAB

Gần sáu mươi năm sau khi Đức Bab tử đạo, thánh thể của Ngài vẫn được gìn giữ kín đáo nên những kẻ thù Chánh Đạo không thể đánh cắp được.

Đức Baha'u'llah đã chọn một địa điểm trên sườn núi Carmel làm nơi Đức Bab sẽ được an táng. Ngay khi thích hợp, Đức Abdul-Baha liền thực hiện mệnh lệnh của Thiên phụ Ngài và bắt đầu xây dựng Thánh Lăng Đức Bab.

Lúc đầu, người chủ miếng đất trên núi không muốn bán, vì thế Đức Abdul-Baha đã cầu nguyện rất nhiều lần bằng bản kinh do Đức Bab giáng bút. Về sau chủ đất đến tạ lỗi về sự đối xử vụng về, và xin Đức Abdul-Baha hãy mua khu đất ấy!



Đức Abdul-Baha lập tức bắt đầu xây Thánh Lăng. Khi Thánh lăng hoàn thành, thánh thể quý báu của Đức Bab, được bọc một cách cẩn thận trong những tấm lụa, đặt trong một cái quan tài bằng gỗ, và đưa tới Thánh Lăng.

Việc diễn ra vào buổi tối, người Baha'i đến từ phương Đông và phương Tây tụ tập lại trên núi. Trước ánh đèn, Đức Abdul-Baha trù mên đặt quan tài vào trong huyệt làm bằng đá hoa cương tuyệt đẹp. Đức Abdul-Baha đã cởi giày và áo choàng, còn cái khăn vấn đầu của Ngài thì rơi xuống đất. Mái tóc bạc của Ngài xoa quanh đầu, và gương mặt Ngài ngời sáng khi Ngài cúi xuống, đặt trán trên quan tài và nguyện cầu.

## 29 . CUỘC DU HÀNH

Đức Abdul-Baha có người cháu ngoại, là Shoghi Effendi. Người được sinh ra khi gia đình thánh vẫn còn là những người tù ở Akka. Sau đó, khi gia đình thánh đã được trả tự do, thì Đức Shoghi Effendi cùng sống với gia đình ở Haifa, nơi có không khí mát mẻ và trong lành hơn. Người dùng thời gian để học những bản kinh cầu nguyện, làm bài tập, nô đùa với các thiếu nhi khác và điều tốt nhất là người dành nhiều thời gian ở cạnh Đức Abdul-Baha. Hai người rất thương yêu nhau.

Một hôm, Đức Abdul-Baha quyết định đưa Đức Shoghi Effendi vào một cuộc viễn du tuyệt vời. Hai ông cháu dự định cùng đến nước Mỹ. Đức Abdul-Baha mua cho cháu Ngài vài bộ quần áo mới và hai người đã sẵn sàng cho cuộc hành trình.

Đoàn đi thuyền từ Ai-cập đến Ý, nơi ấy thuyền dừng để cho một số hành khách lên xuống. Một người trong đoàn là kẻ xấu, ghen ghét Đức Shoghi Effendi. Người ấy đã gây rắc rối bằng cách toa rập với với các bác sĩ ở Ý để họ quyết đoán rằng Đức Shoghi Effendi có bệnh gì đó trong mắt và không thể đến Mỹ được.

Đức Abdul-Baha biết rằng cháu Ngài thật sự không bị bệnh gì cả. Ngài làm mọi cách để thuyết phục các bác sĩ đổi ý, nhưng họ vẫn không nghe.

Đức Shoghi Effendi phải trở lại Haifa. Đức Abdul-Baha buồn bã tiếp tục cuộc du hành đến Mỹ mà không có người cháu đi theo.

## 30 . CHIẾC XE

Đức Abdul-Baha viếng thăm nước Mỹ và nhiều quốc gia khác. Ngài đi hàng ngàn dặm đường, thăm viếng các đạo hữu và thuyết giảng. Một người Baha'i muốn giúp đỡ Ngài, vì vậy bà đưa tiền để Đức Abdul-Baha mua một chiếc xe hơi hầu đi lại tiện hơn.

Đức Abdul-Baha cảm ơn bà về món tiền ấy, nhưng Ngài không mua xe. Ngài trả tiền lại và yêu cầu bà mua thức ăn, quần áo và thuốc men cho người nghèo khó.

## 31 . MÓN QUÀ

Trên bàn đầy những món ăn thịnh soạn và mọi người ngồi xuống để dự yến tiệc. Đức Abdul-Baha hiện diện ở đó, Ngài cho chuyển quanh những đĩa chất đầy thức ăn ngon. Lúc đó một đạo hữu trình lên cho Đức Abdul-Baha một món quà. Đó là quà của một người nghèo ở thật xa – ông tặng tất cả những gì ông có thể tặng – đó là phần ăn của mình. Món quà được gói kỹ trong một chiếc khăn tay sạch. Bên trong là một quả táo héo và một mẩu bánh mì đen, khô cứng.

Đức Abdul-Baha nhìn món quà và rất vui lòng. Ngài đẩy chiếc đĩa thức ăn của Ngài ra và ăn quả táo héo với miếng bánh mì cứng ấy. Thậm chí Ngài còn bẻ miếng bánh ra chia cho các đạo hữu.

## 32 . NGƯỜI NGHÈO

Đó là mùa Giáng sinh, và người dân Luân-đôn bận rộn mua sắm các món quà. Nhưng có những người thậm chí không có đủ tiền để mua bánh mì cho con cái. Điều này làm cho Đức Abdul-Baha rất buồn. Ngài đi thăm viếng rất nhiều người nghèo, và Ngài cố gắng giúp họ tối đa.

Ngài kể cho các đạo hữu nghe những người nghèo ở Akka sống ra sao. Trẻ em thường ốm yếu và bệnh hoạn. Có khi các cháu xin một miếng bánh, không ai cho cả. Các cháu bé đói khổ ấy, cả ngày không ăn một thứ gì, thường trông theo những người đang mua bánh, cơm và phô-mát ở các cửa tiệm, và mong rằng mình cũng có được vài thứ. Nhưng những chủ tiệm xua tay và hét đuổi các cháu đi.

Đức Abdul-Baha kể cho các đạo hữu nghe rằng một hôm ở Akka có một số người nghèo đến với Ngài để xin thức ăn. Ở gần đây có một tiệm tạp hóa đầy những thức ăn ngon. Đức Abdul-Baha bảo họ hãy đến cửa tiệm và lấy đi bất cứ gì họ cần. Họ lao vào cửa tiệm – và vì quá đói nên họ ăn cả gạo sống còn cứng.

Người chủ tiệm la và hét lên là ông đang bị cướp, nhưng không ai để ý đến. Khi mọi người đi rồi, và cửa tiệm trống trơn, thì Đức Abdul-Baha mới trả tiền cho người chủ tiệm về những gì đã bị ăn hay bị lấy đi.

## 33 . BỮA TIỆC

Đó là ngày Giáng sinh của Đức Abdul-Baha. Một người Baha'i tự hỏi điều gì sẽ xảy ra trong ngày đầy phấn khởi ấy! Bà tưởng tượng về tất cả những món quà mà

Đức Abdul-Baha sẽ nhận được và Ngài sẽ có dịp được ngồi nghỉ như thế nào, trong khi người khác làm việc.

Nhưng bà đã gặp một sự bất ngờ lớn! Khi bà thức dậy sáng hôm ấy, thì chồng bà nói rằng Đức Abdul-Baha đang bận nướng bánh mì ở trong bếp!

Sau đó, có hai trăm khách đến buổi tiệc của Đức Abdul-Baha. Ngài lúc nào cũng đứng, phục vụ cho họ nào là cơm, thịt, trái cây ngon, và kể cho họ nghe những mẩu chuyện vui để làm họ cười.

Rồi Ngài nhắc các đạo hữu tha thứ cho nhau về những điều sai mà họ đã làm, khiến mọi người trở nên vui vẻ. Ngài dạy rằng nếu chúng ta buồn trong khi ăn thì chúng ta sẽ trở nên buồn hơn, nhưng nếu chúng ta vui trong khi ăn thì chúng ta sẽ trở nên vui hơn.

Đức Abdul-Baha còn dạy rằng Ngài làm bữa tiệc này không phải vì đó là ngày sinh của Ngài, nhưng vì một điều rất đặc biệt đã xảy ra vào ngày Ngài ra đời. Vào ngày ấy, Đức Bab đã công bố lần đầu tiên với một người rằng Ngài là Đấng Sứ giả của Thượng Đế. Và đó là lý do tại sao Đức Abdul-Baha tổ chức bữa tiệc.

## 34 . NHỮNG BÔNG HOA VIOLET

Một hôm, khi Đức Abdul-Baha đi xe với vài đạo hữu ra thăm vùng quê, đoàn quyết định dừng lại ở một quán nhỏ để uống trà. Lúc Đức Abdul-Baha bước ra khỏi xe, thì có mười lăm cháu bé chạy về phía Ngài, mỗi cháu ôm những bó hoa violet mà các cháu đem bán.

Các cháu ngược nhìn Đức Abdul-Baha, Ngài nhìn xuống các cháu một cách trìu mến – và mua tất cả những bó hoa violet. Rồi các cháu đưa tay ra để xin thêm tiền, nhưng Đức Abdul-Baha bảo là các cháu đã có ít tiền rồi, và Ngài đi vào bên trong quán.

Lát sau, khi Ngài đi trở ra, thì các cháu bé vẫn đợi để xin tiền thêm. Một đạo hữu Baha'i nghiêm khắc xua các cháu đi chỗ khác bởi các cháu quá tham lam. Nhưng Đức Abdul-Baha lại để ý thấy một cháu bé mới đến nhập bọn, nên Ngài dừng lại và cho cháu ấy mấy xu.

## 35 . TÀU HỎA

Đoàn tàu chạy vun vút trên cầu, qua các dòng sông và qua những cánh đồng trên đường xuyên Mỹ. Bên trong tàu, một đám đông đứng quanh Đức Abdul-Baha.

Vài người lính Thổ Nhĩ Kỳ đến hỏi chuyện Ngài. Đức Abdul-Baha trả lời họ và mời họ dùng trà. Họ đang trở về quê để tham gia vào cuộc chiến. Điều đó làm cho Đức Abdul-Baha rất buồn. Ngài thường nói rằng con người không nên đánh

nhau nữa, mà phải yêu thương nhau và trở thành bè bạn. Ngài cũng nói rằng Ngài phải rời nước Mỹ và vội trở về Thánh địa để có thể giúp những người nghèo bị thương tích và đói khát bởi cuộc chiến tranh này.

Khi các chú lính đi rồi, một người đi qua bán những viên đá xinh xắn, các cháu bé xúm quanh và nhìn một cách thèm khát vào những viên đá màu dễ thương, và ước gì mình có thể có vài viên đá ấy. Đức Abdul-Baha bảo các cháu chọn những viên đá mà các cháu thích nhất, rồi Ngài mua cho các cháu. Khi các cháu bé khác đến thêm, Đức Abdul-Baha cũng mua ít viên cho các cháu.

Tin về việc Đức Abdul-Baha làm lan ra khắp trên tàu. Khi người ta nghe là có một nhân vật tử tế như vậy ở trong một toa tàu, nhiều người đến để trò chuyện cùng Ngài. Thế là Đức Abdul-Baha nói với họ về Đức Baha'u'llah và Giáo lý của Ngài.

### 36 . KÊ LANG THANG

Vào buổi sáng thật sớm, lúc nhiều người còn ngủ, một người Baha'i nhìn ra cửa sổ phòng ngủ và thấy Đức Abdul-Baha ở dưới con đường vắng.

Chợt có một người nghèo nàn đi qua. Quần áo ông mỏng manh, rách toí tả và rất bẩn. Có lẽ ông đã ngủ tối hôm ấy trên vỉa hè lạnh lẽo, hay dưới một gầm cầu, và chẳng có ai chăm sóc ông.

Đức Abdul-Baha đến bên ông lão cô đơn đó, cầm lấy bàn tay dơ bẩn của ông, và nói chuyện với ông một cách thân tình. Ông lão rất là buồn bã, và một hồi lâu mới vui lên được, rồi cuối cùng môi ông nhẹ nở nụ cười.

Sau đó, Đức Abdul-Baha nhìn chiếc quần rách rưới của ông rồi mỉm cười. Ngài đi vào bên trong cổng vòm tối và cởi chiếc quần của Ngài, cái mà Ngài mặc dưới chiếc áo choàng dài, và đưa nó cho ông lão.

### 37 . FRED

Có một bé trai tên là Fred, rất nghịch ngợm. Mẹ cháu nhắc hãy ngoan lên nhưng cháu không nghe lời. Cháu đánh lộn, ăn cắp và khoe khoang trước các cháu bé khác, và luôn gây ra điều rắc rối.

Một lần, cảnh sát rượt đuổi cháu dưới phố khi cháu làm điều một gì thật tệ hại. Fred đã nhảy qua một bức tường cao và bị gãy chân.

Khi Fred bị bắt vào tù, thì có một người tốt bụng là ông Hall đến gặp cháu. Ông Hall là một luật sư và ông làm việc ở đồn cảnh sát. Ông muốn giúp đỡ Fred và nói với cháu về một nhân vật rất tuyệt vời là Đức Abdul-Baha, đang viếng thăm nước Mỹ.

Fred lắng nghe và nghĩ rằng cháu cần gặp Đức Abdul-Baha, vì vậy ông Hall chỉ cháu nơi đến. Fred không có tiền, vì thế cháu phải trèo lên nóc tàu hỏa, đôi khi chui xuống dưới gầm, và cháu đi như thế qua nhiều dặm đường. Khi đến nơi người cháu rất bận và mệt mỏi. Một người Baha'i mời cháu nghỉ qua đêm tại nhà mình.

Sáng sớm hôm sau, cô đánh thức Fred và cháu vội vã đi gặp Đức Abdul-Baha. Có rất nhiều người ở đó, và Fred được bảo hãy ngồi chờ. Fred ngồi xuống và buồn bã nghĩ rằng chắc sẽ phải chờ lâu mới được Đức Abdul-Baha tiếp. Nhưng chẳng bao lâu có người đến bảo rằng Đức Abdul-Baha đang chờ cháu. Fred có cảm giác vui vui trong lòng lúc cháu bước lên những bậc thang – cháu đã từng rất hư đốn, không biết Đức Abdul-Baha có bực bội với cháu không.

Cửa mở ra, và Đức Abdul-Baha mỉm cười với Fred. Ngài cầm lấy tay cháu và nói: “Ngoan lắm! Ngoan lắm! Cháu ngoan lắm!”

Ngài hỏi Fred về chuyến đi của cháu, Fred nói với Ngài rằng cháu đã phải đi trên nóc và dưới gầm tàu hỏa. Đôi mắt Đức Abdul-Baha ngời sáng, Ngài hôn lên cả hai bên má Fred và đưa cho cháu vài quả trái cây. Sau đó Ngài cầm cái nón bẩn của Fred lên và hôn vào đó.

Fred ở lại với Đức Abdul-Baha trọn một tuần, và từ đó không bao giờ cháu làm điều gì sai trái nữa.

## 38 . PHỤNG SỰ THƯỢNG ĐẾ

Ở Akka có rất nhiều người nghèo, không được ai chăm sóc, ngoại trừ Đức Abdul-Baha. Mỗi mùa đông Ngài mua thật nhiều áo ấm để tặng cho họ. Một số người bị mù lòa hay thương tật. Đức Abdul-Baha dịu dàng choàng áo ấm quanh vai họ và cài nút lại.

Khi có người đau ốm Ngài giúp đỡ họ, đem thức ăn và thuốc men đến nhà họ.

Một hôm Ngài rất bận, vì thế Ngài nhờ một đạo hữu đi thăm người bệnh giúp Ngài. Người Baha'i ấy rất hân hoan được làm công việc này và đi ngay lập tức. Nhưng khi cô vừa vào bên trong căn nhà của bệnh nhân thì thấy ở đó có một mùi hôi khủng khiếp, cô vội vã quay ra và trở lại nhà để nói với Đức Abdul-Baha rằng nơi đó tồi tệ như thế nào.

Đức Abdul-Baha có vẻ rất buồn và nghiêm. Ngài dạy rằng Ngài đã đến nhà ấy nhiều lần rồi. Thế mà cô không thể ở trong nhà đó một lần sao? Nếu nhà dơ thì cô phải lau chùi, và nếu người ta đói thì cô phải cho ăn.

Đức Abdul-Baha phán rằng, nếu muốn phụng sự Thượng Đế, chúng ta phải phụng sự lẫn nhau.

## 39 . THẾ GIỚI ÁNH SÁNG

Tóc Đức Abdul-Baha hiện giờ đã trắng như tuyết. Đôi mắt của Ngài to, màu xanh xám với lông mi đen, dài. Gương mặt Ngài rất phúc hậu và khi Ngài nhìn bạn, thì bạn cảm thấy rằng Ngài yêu bạn hơn bất cứ ai khác trên thế giới này.

Đó là điều mà mọi người cảm thấy khi họ được gặp Đức Abdul-Baha, và đó cũng là điều mà John cảm thấy như vậy.

John là một người to lớn sống ở Mỹ. Một lần nọ, khi anh ngồi riêng với Đức Abdul-Baha trong một chiếc ô tô, Đức Abdul-Baha đã ngã đầu lên vai John và ngủ thiếp đi. John ngồi im lặng như một con chuột và không nhúc nhích cho đến khi xe dừng lại.

Một ngày kia, khi Đức Abdul-Baha đã trở về sống ở Haifa, nơi rất xa nước Mỹ. Ngài viết thư cho John và nói rằng Ngài rất mong gặp anh. John vội vã đi Haifa. Nhưng vài ngày sau Đức Abdul-Baha đã qua đời, và Linh hồn Ngài đã rời bỏ cõi đời này, để về với Đức Baha'u'llah trong thế giới ánh sáng.

Em gái của Đức Abdul-Baha cầm tay John và dẫn anh tới một chỗ ngồi gần đó. Rồi hai người cùng cầu nguyện suốt đêm trong phòng của Đức Abdul-Baha.

Sau đó, John giúp khiêng áo quan lên ngọn đồi đến Thánh lăng Đức Bab. Chiếc áo quan nằm trên vai phải của anh và anh nhớ lại lúc ấy, đã lâu rồi, khi Đức Abdul-Baha đã đặt đầu Ngài lên vai anh và ngủ thiếp đi.

Hết